TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI,** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2020/DS-ST
Ngày: 10/9/2020
V/v tranh chấp"Hợp đồng dân sự, hụi".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Bé

Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 232/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự, hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 389/2020/QĐ-ST ngày 30/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 380/2020/QĐ-ST ngày 21/8/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Châu Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp Phú Hạ 2, xã K. T, huyện C.M, tỉnh An Giang, (Có mặt).

Bị đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Phú Hạ 1, xã K.T, huyện C. M, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phạm Thị D. H, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp Phú Hạ 2, xã K.T, huyện C.M, tỉnh An Giang, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Châu Văn Đ trình bày: ông có tham gia 02 dây hụi do bà Lê Thị L làm chủ hụi;

+ Dây hụi thứ nhất: 5.000.000 đồng/tháng, gồm 20 hụi viên, ông tham gia 02 chân hụi chưa hốt, ông đã đóng hụi cho bà L 2 chân đều được 5 lần, tổng số tiền 50.000.000 đồng.

+ Dây hụi thứ hai 2.000.000 đồng/tháng, gồm 20 hụi viên, ông tham gia 02 chân chưa hốt, ông đã đóng 02 chân hụi đều được 17 lần với số tiền 68.000.000

đồng. Trong các dây hụi tham gia tên Đ, bà Phạm Thị D. H (vợ ông Đ là người đi đóng tiền hụi cho bà L).

Nay, ông Châu Văn Đ yêu cầu bà Lê Thị L có trách nhiệm trả cho ông số tiền 02 dây hụi mà ông đã đóng là 118*.000.000 đồng (Một trăm mười tám triệu),* không yêu cầu tính lãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Phạm Thị D.H thống nhất lời ông Đ trình bày, bà xác định khi tham gia chơi hụi thì lấy tên là "Đỗ" nhưng bà là người trực tiếp đi nộp hụi cho bà L.

- Bị đơn Lê Thị L vắng mặt tại phiên hòa giải lần thứ hai nên không thể ghi nhận ý kiến, không thể tiến hành hòa giải được.

Khi tham gia chơi hụi với bà L thì ông tham gia với tên thường gọi là "Đỗ". Theo đó, 02 dây hụi trên ông đứng tên tham gia nhưng vợ ông là chị H là người trực tiếp đóng tiền cho bà L tổng số tiền 118.000.000 đồng. Hụi chưa mãn, ông chưa hốt thì bà L tự ý ngừng hụi và bỏ khỏi địa phương cho đến nay.

Nay ông yêu cầu bà Lê Thị L phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền là 118.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi

Tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: 02 danh sách hụi viên (bản photo) thể hiện chi tiết đầy đủ những người tham gia chơi hụi.

Khi Tòa án thụ lý vụ án, tiến hành mở các phiên họp hòa giải và công khai chứng cứ nhưng phía bị đơn đều vắng mặt. Quá trình xác minh tại Công an xã K. T, huyện C.M, tỉnh An Giang thì bà Lê Thị L (tên thường gọi là vợ Ba Lương) kể từ thời điểm sau tết nguyên đán đến nay đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nhưng hộ khẩu thường trú vẫn còn tại địa phương.

Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo quy định pháp luật và ghi nhận sự vắng mặt của bà Lê Thị L tại các phiên hòa giải. Vụ án không thể tiến hành hòa giải được. Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp: không có.

Tại phiên tòa, ông Châu Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không cung cấp thêm chứng cứ nào khác tại phiên tòa; lời trình bày của ông Đ phù hợp với vợ ông là bà Phạm Thị D.H về số tiền hụi của 02 dây hụi mà ông tham gia, đóng hụi cho bà Lê Thị L.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định pháp luật về tố tụng. Đối với bị đơn Lê Thị L tuy được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa có cơ sở xác định: Từ 06/8/2018 al đến ngày 09/8/2019 al, ông Châu Văn Đ có

tham gia 02 dây hụi, tổng cộng 04 phần do bà Lê Thị L làm chủ, đã đóng hụi sống cho bà L với tổng số tiền 118.000.000 đồng. Nay, ông Đ yêu cầu bà L trả số tiền hụi 118.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Đ rút lại yêu cầu tính lãi suất.

Phía bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản ghi ý kiến.

Xét thấy, hợp đồng hụi giữa ông Đ và bà L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận và được thể hiện bằng các giấy hụi 2.000.000 đồng/tháng và hụi 5.000.000 đồng/tháng, có các hụi viên cùng tham gia. Bà Đỗ Thị Đ (3 Đợt), Đỗ Thị T. H cùng tham gia hụi do bà L làm chủ cũng xác định, ông Đổ có tham gia hụi do bà L làm chủ. Do bà L không thực hiện nghĩa vụ đối với hụi viên, vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông Đ khởi kiện yêu cầu bà L trả 118.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp các Điều 282, 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về lãi suất, tại phiên tòa, ông Đ rút lại yêu cầu tính lãi suất, nên cần đình chỉ đối với phần rút yêu cầu này theo quy định tại Điều 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 282, 471 Bộ luật dân sự, các Điều 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự, xem xét quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Châu Văn Đ.

Buộc bà Lê Thị L trả ông Châu Văn Đ tổng cộng 118.000.000 đồng.

Đình chỉ đối với phần rút yêu cầu tính lãi suất của ông Châu Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: ông Châu Văn Đ khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Lê Thị L trả nợ hụi, do bà Lê Thị L có nơi cư trú tại: ấp Phú Hạ 1, xã K.T, huyện C.M, tỉnh An Giang căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyết giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

[2] Về tư cách, sự vắng mặt của đương sự: trước khi phiên tòa được mở, bị đơn Lê Thị L vắng mặt tuy đã được triệu tập hợp lệ, Tòa án thực hiện các thủ tục niêm yết theo đúng quy định pháp luật đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bà L.

* Về nội dung vụ án:

[3] Về việc xác lập, thực hiện hợp đồng: theo đơn khởi kiện ông Châu Văn Đ khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị L phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền nợ hụi mà ông đã đóng hai dây hụi với tổng số tiền là 118.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu của ông Châu Văn Đ yêu cầu bà Lê Thị L phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền hụi mà ông đã góp cho bà L theo 02 dây hụi với số tiền 118.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy như sau: căn cứ vào 02 danh sách hụi viên do ông Đ cung cấp thể hiện ông có tham gia chơi 02 dây hụi đều thể hiện chủ hụi tên Loan. Ông Đ xác định chủ hụi trên là bà Lê Thị L (vợ 3 Lương) có nơi cư trú tại ấp Phú Hạ 1, xã K.T, huyện C.M, tỉnh An Giang. Theo 02 danh sách hụi viên mà ông Đ cung cấp thể hiện rõ dây hụi 2.000.000 đồng mở ngày 06/8/2018 có 20 hụi viên tham gia ông tham gia với tên là "Đỗ" ở thứ tự 2 và 3, dây hụi 5.000.000 đồng mở ngày 09/8/2019 al ông tham gia cũng ở vị trí thứ 2 và 3. Ông xác định khi tham gia chơi hụi giữa ông và bà L thỏa thuận ghi tên "Đỗ" là tên thường gọi hàng ngày của ông nhưng người trực tiếp đóng tiền hụi là vợ ông Phạm Thị D. H.

Tài liệu, chứng cứ ông Đ cung cấp có 02 danh sách hụi viên thể hiện đầy đủ tên hụi viên tại 02 dây hụi mà bà tham gia.

Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập các chứng cứ thể hiện như sau:

Tại biên bản xác minh ngày 01/9/2020 tại Ban nhân dân ấp Phú Hạ 1 xác nhận: "khi xác bên tham gia chơi hụi do bà Lê Thị L làm chủ hụi thì địa phương không rõ, tuy nhiên khi bà Lê Thị L (vợ 3 Lương) bỏ địa phương đi kể từ sau tết nguyên đán (khoảng giữa tháng 2/2020) thì có nhiều hụi viên cho biết bà L làm chủ hụi, hụi chưa mãn nhưng bà L tự ý ngưng hụi, giật hụi và bỏ địa phương đi".

Tại Biên bản xác minh cùng ngày tại Công an xã K.T, huyện C.M cung cấp: "sau khi bà Lê Thị L (tên thường gọi là vợ 3 Lương), có địa chỉ thường trú trong xã bỏ địa phương đi thì có nhiều hụi viên đến trình báo bà L làm chủ hụi bị bể hụi, hụi chưa mãn nhưng bà L tự ý ngưng hụi nên phía Công an xã có hướng dẫn những người tham gia chơi hụi với bà L khởi kiện vụ án dân sự tại Tòa án. Ngoài ra, bà L bỏ địa phương từ tết nguyên đán đến nay nhưng hộ khẩu vẫn còn đăng ký thướng trú tại địa phương".

Quá trình xác minh, lấy lời khai của những người cùng tham gia chơi chung 02 dây hụi với ông Châu Văn Đ trong 02 danh sách hụi viên, xác định:

Người làm chứng Đỗ Thị Đ1 (3 Đợt) khai: "tại 02 dây hụi 2.000.000 đồng do bà Lê Thị L làm chủ hụi, hụi mở ngày 06/8/2018 Al bà có tham gia trong danh sách hụi viên với tên là "Đợt" ở vị trí thứ 11 và tại dây hụi 5.000.000 đồng khui ngày 09/8/2019 al bà tham gia ở vị trí 17 trong danh sách. Trong 02 dây hụi này bà đều tham cùng với ông Châu Văn Đ ở vị trí số 2 và 3 trong danh sách hụi viên; bà xác định "Đỗ" trong danh sách chính là anh Châu Văn Đ. Hụi chưa mãn, nhưng bà Loan tự ý ngưng hụi bà bỏ địa phương đi cho đến nay". Phù hợp với lời khai của bà Lê Thị M. D cũng xác định có tham gia dây hụi 2.000.000 đồng do bà Loan làm chủ hụi cùng với ông Châu Văn Đ.

Ngoài ra đối với dây hụi 5.000.000 đồng khui ngày 09/8/2019 al bà Đỗ Thị T. H cũng xác định, dây hụi này do bà Lê Thị L làm chủ, bà có tham gia với tên "9 Tín" lấy tên chồng bà nhưng thực tế bà là người trực tiếp tham gia chơi và đóng hụi cho bà L. Trong danh sách hụi viên tên "9 Tín" ở vị trí số 9 và ông Châu Văn

Đ ở vị trí thứ 2 và 3. Hụi chưa mãn nhưng bà L tự ý ngừng hụi và bỏ địa phương đi cho đến nay; điều này còn phù hợp với lời khai những người làm chứng khác: Phan Thị C, Mai Thị Th. (tham gia với tên Tuấn) đều xác định tại dây hụi 5.000.000 đồng do bà L làm chủ hụi, khui ngày 09/8/2019 al các bà tham gia chơi hụi trong danh sách hụi viên ở các vị trí lần lượt là 18 và 12, trong dây hụi này còn có ông Châu Văn Đ tham gia cùng ở vị trí thứ 2, 3 trong danh sách.

Ngoài ra, còn phù hợp với lời khai của những người khác như Dương Thanh H (Huy), Chế Thị Th1 (Bổn), Mai Thị Th cũng là những người trực tiếp tham gia vào dây hụi 2.000.000 đồng nói trên do bà Lê Thị L trực tiếp làm chủ hụi. Hụi chưa mãn, nhưng bà L những hụi và bỏ địa phương đi cho đến nay.

Do đó, có đủ căn cứ xác định giữa ông Châu Văn Đ và bà Lê Thị L có xác lập hợp đồng dân sự, hụi trên cơ sở thỏa thuận, tự nguyện, hụi có lãi nhưng không thỏa thuận mức lãi cụ thể. Đây là hợp đồng hụi có lãi, việc xác lập hợp đồng hụi giữa các đương sự là phù hợp với quy định tại các Điều 282, 471 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Từ những căn cứ trên cho thấy bà Lê Thị L là chủ hụi đã thu các phần hụi của các hụi viên nhưng không thực hiện việc giao các phần hụi đã thu cho ông Châu Văn Đ theo 02 dây hụi mà ông Đ đã tham gia là vi phạm nghĩa vụ. Từ các chứng cứ nêu trên có cơ sở xác định, ông Đ khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị L trả lại số tiền hụi đã nợ phần vốn gốc là 118.000.000đ là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi: tại tại phiên tòa, ông Đ rút lại yêu cầu tính lãi suất. Đây là sự tự nguyện của phía nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ đối với phần rút yêu cầu này theo quy định tại Điều 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu được chấp nhận nên ông Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Đ được hoàn lại 2.950.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008470 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới. Bị đơn bà Lê Thị L có nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu 5% án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền ông Đ yêu cầu được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 282, 471 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 217, 244, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Châu Văn Đ.

Buộc bà Lê Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Châu Văn Đ số tiền nợ hụi là 118.000.000 đồng (Một trăm mười tám triệu).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bô luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Đình chỉ đối với phần rút yêu cầu tính lãi suất của ông Châu Văn Đ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn).

Ông Châu Văn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Châu Văn Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.950.000 đồng theo biên lai thu số 0008470 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Châu Văn Đ, bà Phạm Thị D. H được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng đương sự vắng mặt, bà Lê Thị L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Phong